

**TỜ TRÌNH**

*(V/v: Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018 và Dự kiến Chỉ tiêu tài chính năm 2019)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Danapha;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Danapha kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, cụ thể như sau:

**1. Chi tiết lợi nhuận năm 2018:**

Đơn vị: Đồng

STT	Khoản mục	Năm 2018
1	Lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh	61.264.679.490
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	60.275.966.553
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	48.006.995.018

**2. Đề xuất phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm tài chính 2018:**

Đơn vị: Đồng

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	48,006,995,018
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước	0
3	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	48,006,995,018
4	Cổ tức (18%/ vốn điều lệ)	23,436,000,000
5	Quỹ đầu tư phát triển	17,561,973,745
6	Quỹ khen thưởng phúc lợi, HĐQT	7,009,021,273
7	Lợi nhuận sau thuế giữ lại	0

Kính trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT tiến hành các thủ tục cần thiết và lựa chọn thời điểm thích hợp để trả cổ tức đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### 3. Dự kiến một số chỉ tiêu tài chính năm 2019:

Đơn vị: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Dự kiến KH 2019	Tỷ lệ so với doanh thu năm 2019
1	Doanh thu bán hàng	550,000,000,000	
2	Giá vốn hàng bán	279,400,000,000	50.80%
3	Chi phí bán hàng	108,700,000,000	19.76%
4	Chi phí quản lý	54,700,000,000	9.95%
5	Chi phí tài chính	22,000,000,000	4.00%
6	Chi phí dự phòng	2,700,000,000	0.49%
7	Lợi nhuận trước thuế dự kiến	82,500,000,000	15.00%
8	Lợi nhuận sau thuế	66,000,000,000	12.00%
9	Cổ tức	18%/Vốn điều lệ	

Kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

#### Nơi nhận

- Các cổ đông
- TV HĐQT, TV BKS
- Lưu TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUANG TRỊ